TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU PHÚ** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 71/2021/HS-ST
Ngày : 14 – 12 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU PHÚ, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Văn Hoà.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Bờ

Bà Nguyễn Thị Kim Thanh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Trung – Ông Nguyễn Nguyên Huân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Phú, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Phú tham gia phiên tòa: Bà Trương Bảo Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Phú xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 67/2021/TLST-HS ngày 05 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 63/2021/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 11 năm 2021; Thông báo về việc thay đổi thời gian mở phiên toà số 1607/TB-TA ngày 30 tháng 11 năm 2021, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn H (D), sinh năm 1994; Nơi sinh: An Giang; Nơi cư trú: Khóm VT, thị trấn VTT, huyện CP, tỉnh An Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Đạo phật giáo Hoà Hảo; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 01/12; Con ông Nguyễn Văn Đ (Chết) và bà Huỳnh Thị U; Anh, chị, em ruột có 03 người, bị cáo là người thứ nhất; Không có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Từ nhỏ sống chung với cha mẹ, học lớp 01 thì nghỉ, sinh sống bằng nghề làm thuê; chưa bị kết án lần nào, chưa bị xử phạt hành chính và chưa bị xử lý kỷ luật.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 01/9/2021 cho đến nay, tại Nhà tạm giữ Công an huyện Châu Phú, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Trần Thanh L, sinh năm 1992; Nơi sinh: An Giang; Hộ khẩu thường trú: Khóm VT, thị trấn VTT, huyện CP, tỉnh An Giang; Tạm trú: Ấp MA, xã

MP, huyện CP, tỉnh An Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Đạo phật giáo Hoà Hảo; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 08/12; Con ông Trần Văn K (Chết) và bà Phạm Thị H; Vợ tên Nguyễn Thị L; Có 01 con sinh năm 2011; Anh, chị, em ruột có 10 người, bị cáo là người thứ mười;

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Từ nhỏ sống chung với cha mẹ, học hết lớp 08 thì nghỉ, sinh sống bằng nghề làm thuê. Năm 2010 có vợ tên Nguyễn Thị L và có 01 con chung; chưa bị kết án lần nào, chưa bị xử phạt hành chính và chưa bị xử lý kỷ luật.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 01/9/2021 cho đến nay, tại Nhà tạm giữ Công an huyện Châu Phú, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1953. Địa chỉ: Khóm Vĩnh Hưng, thị trấn Vĩnh Thạnh Trung, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang. (Vắng mặt)

+ Ông Trần Thanh H1, sinh năm 1995. Địa chỉ: Khóm Vĩnh Thuận, thị trấn Vĩnh Thạnh Trung, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang. (Có mặt)

- Người chứng kiến:

+ Ông Nguyễn Hoàng P, sinh năm 1988; (Vắng mặt)

+ Ông Lâm Văn T, sinh năm 1980. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 31/8/2021, tại chốt kiểm soát phòng chống dịch bệnh Covid-19, thuộc ấp Mỹ Chánh, xã Mỹ Đức, huyện Châu Phú, lực lượng Công an huyện Châu Phú phát hiện Trần Thanh L điều khiển xe mô tô biển số 67N5-2420 chở Nguyễn Văn H chạy hướng Châu Đốc - Châu Phú có biểu hiện nghi vấn. Do đó, tiến hành dừng phương tiện kiểm tra phát hiện phía trước baga xe mô tô có 01 bọc nilon trong suốt có quay xách đựng 08 trái đậu bắp và 01 ổ bánh mì, bên trong ổ bánh mì có 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng sọc đỏ ghi số 450 hàn kín chứa tinh thể màu trắng. Qua làm việc L và H khai nhận khoảng 20 giờ cùng ngày H rủ L hùn tiền mua ma túy về sử dụng thì L đồng ý (Hoài hùn 300.000 đồng và L hùn 100.000 đồng). L điều khiển xe mô tô biển số 67N5-2420 chở H đến thành phố Châu Đốc gặp một người thanh niên (không rõ họ tên, địa chỉ) mua 01 bọc ma túy đá với giá 400.000 đồng về để sử dụng thì bị phát hiện, nên lực lượng Công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng.

Bản kết luận giám định số 249/KLGT-PC09(MT) ngày 05/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang, kết luận: 01 (một) phong bì được niêm phong có in hình dấu tròn màu đỏ của Công an xã Mỹ Đức, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên: Lê Minh Hùng, Lê Văn Tuấn,

Trần Thanh L, Trương Công Danh, Lâm Văn Tâm và dấu vân tay Nguyễn Văn H. Bên trong có: 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu trắng sọc đỏ, hàn kín, trên đoạn ống hút có dán băng keo màu xanh ghi số "450" chứa tinh thể màu trắng, khối lượng: 0,3086 g (Không phẩy ba không tám sáu gam) (kí hiệu M); Mẫu M gửi giám định là ma túy, loại **Methamphetamine** có khối lượng **0,3086g** (Không phẩy ba không tám sáu gam).

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Châu Phú thu giữ: 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng sọc đỏ, hàn kín, trên đoạn ống hút có dán băng keo màu xanh ghi số 450 chứa tinh thể màu trắng (nghi là ma túy) đã niêm phong; 01 bọc nilon màu trắng quay xách, 01 vỏ bao thuốc lá hiệu Hero, 01 nỏ thủy tinh, 01 đoạn ống hút nhựa màu xanh sọc trắng, 01 ống hút nhựa màu xanh trắng, 01 nắp chai nhựa màu đỏ, 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, 01 xe mô tô biển số 67N5-2420; 01 ổ bánh mì và 08 trái đậu bắp (đã tiêu hủy theo biên bản ngày 10/9/2021).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn H trình bày: Xe mô tô biển số 67N5-2420 do ông mua vào năm 2008 với giá 11.000.000đ đồng tại cửa hàng "*Hồng Cẩm*" thuộc xã Bình Mỹ, huyện Châu Phú và đứng tên chủ sở hữu. Đến năm 2012 bán lại cho người đàn ông (không rõ họ tên, địa chỉ) với giá 5.000.000 đồng nhưng chưa làm thủ tục sang tên.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần Thanh H1 trình bày: Năm 2016, H1 mua xe mô tô biển số 67N5-2420 với giá 4.000.000 đồng của người đàn ông (không rõ họ tên, địa chỉ) để làm phương tiện đi lại nhưng chưa làm thủ tục sang tên. Ngày 31/8/2021, Nguyễn Văn H đến mượn xe mô tô đi mua thuốc uống nên H1 cho mượn, việc H sử dụng xe mô tô làm phương tiện đi mua ma túy sử dụng thì H1 không biết và xin được nhận lại xe.

Những người chứng kiến Nguyễn Hoàng Phúc, Lâm Văn Tâm trình bày phù hợp với nội dung vụ án.

Tại bản cáo trạng số: 70/CT-VKS.CP ngày 04 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Phú, tỉnh An Giang đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn H và Trần Thanh L về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý",* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa,

Bị cáo Trần Thanh L và Nguyễn Văn H thừa nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung. Bị cáo H có ông nội là liệt sĩ; bị cáo L đã sử dụng ma tuý nhiều lần, biết người bán ma tuý, biết số điện thoại của người bán ma tuý nên H rủ L sử dụng nhằm mục đích để L liên hệ mua ma tuý, nếu mua được ma tuý thì L sẽ hướng dẫn H để cùng sử dụng.

Ông Trần Thanh H1 trình bày thống nhất với lời trình bày trong quá trình điều tra, ông yêu cầu được nhận lại xe.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Phú trình bày lời luận tội,

giữ nguyên truy tố như Cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xét xử bị cáo Nguyễn Văn H và Trần Thanh L, cụ thể:

- Áp dụng Điều 17; Điều 38; Điều 58; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, đề nghị:

+ Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn H từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù;

+ Xử phạt: Bị cáo Trần Thanh L từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

- Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung.

- Về xử lý vật chứng, đề nghị:

+ Tịch thu tiêu huỷ: 01 bọc nilon có quai xách (đã qua sử dụng); 01 gói (bao) thốc lá hiệu Hero; 01 nỏ thuỷ tinh; 01 đoạn hút nhựa màu xanh sọc trắng, một đầu hàn kín, một đầu vạt nhọn; 01 ống hút nhựa màu xanh trắng; 01 phong bì được niêm phong (Vụ số: 249/KLGT-PC09 (MT) ngày 05/9/2021)có in dấu tròn màu đỏ của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Phú, tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên Nguyễn Thị Mỹ Hà và Lê Minh Hùng.

+ Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động, màu xanh-trắng, hiệu OPPP, số IMEI: 860646040326091, có gắn 02 sim (đã qua sử dụng náy không lên nguồn nên không kiểm tra chất lượng bên trong)

+ Trả lại cho ông Trần Thanh H1 01 chiếc xe mô tô biển số 67N5-2420 (không chìa khoá), số máy 012500 (đã qua sử dụng chưa kiểm tra chất lượng bên trong).

Các bị cáo nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Phú, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Phú, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Nên các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định.

[2] Về thẩm quyền: Bị cáo bị truy tố theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là tội phạm nghiêm trọng; hành vi được thực hiện tại xã Mỹ Đức, huyện Châu Phú. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Châu Phú có thẩm quyền xét xử vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 268 và khoản 1 Điều 269 Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Đối với người tham gia tố tụng: Ông Nguyễn Văn Hoá và những người chứng kiến đã được triệu tập hợp lệ theo quy định của pháp luật nhưng

vắng mặt tại phiên toà không có lý do. Hội đồng xét xử xét thấy, những người này đã có lời khai trong quá trình điều tra, việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[4] Về nội dung vụ án:

Qua tranh tụng tại phiên tòa và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở xác định vào ngày 31/8/2021 bị cáo Nguyễn Văn H và Trần Thanh L đã có hành vi mua ma tuý về sử dụng với khối lượng 0,3086g (Không phẩy ba không tám sáu gam) Methamphetamine để sử dụng.

Thấy rằng, bị cáo H và bị cáo L là người đã thành niên, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; các bị cáo nhận thức được việc mua ma tuý về sử dụng là vi phạm pháp luật nhưng để thoả mãn cơn nghiện các bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, HĐXX xác định các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý; hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự quản lý của Nhà nước đối với chất ma tuý. Hành vi của các bị cáo đã cấu thành tội *"Tội tàng trữ trái phép chất ma tuý"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Phú truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

"Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) ...;

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

2. ...;

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.".

[5] Xét các tình tiết tăng năng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo H:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Ngoài ra, xét thấy bị cáo có học vấn thấp nên nhận thức pháp luật còn hạn chế. Do đó, HĐXX áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo cho rằng có ông nội là liệt sĩ nhưng bị cáo chỉ nghe nói, không rõ có hay không, cũng không biết có giấy tờ gì chứng nhận ông nội của bị cáo là

liệt sĩ hay không. Do đó, HĐXX không có cơ sở xem xét tình tiết này cho bị cáo.

[6] Xét các tình tiết tăng năng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo L:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Ngoài ra, xét thấy bị cáo có một con chưa thành niên cần phải nuôi dưỡng, chăm sóc. Do đó, HĐXX áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo H và bị cáo L: Hiện nay tình trạng tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma tuý diễn ra nhiều trên địa bàn. Đây cũng là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm khác, xâm phạm đến quyền lợi ích hợp pháp của người dân, làm mất an ninh trật tự của địa phương, gây hoang mang dư luận. Các bị cáo là thanh niên khoẻ mạnh không cố gắng lao động nuôi sống bản thân, giúp đỡ gia đình mà lại sử dụng ma tuý để thoả mãn cơn nghiện. Ma tuý không những gây ảo giác, tổn hại sức khoẻ cho bản thân người sử dụng mà còn ảnh hưởng đến thể chất cho thế hệ mai sau, làm tăng gánh nặng cho gia đình, xã hội và Nhà nước. Các bị cáo đã dùng thủ đoạn cất giấu ma tuý trong ổ bánh mì nhằm gây khó khăn cho việc phát hiện, xử lý của cơ quan chức năng. Các bị cáo đi mua ma tuý để sử dụng vào thời gian thực hiện giãn cách xã hội, giờ giới nghiêm để phòng chống dịch Covid-19, thể hiện sự xem thường biện pháp phòng chống dịch của Nhà nước. Trong vụ án này bị cáo H là người chủ động rủ rê bị cáo L đi mua ma tuý để cùng sử dụng; để mua được ma tuý các bị cáo phải bỏ ra số tiền là 400.000đ, trong đó bị cáo H đóng góp với số tiền đến 300.000đ. Tuy nhiên, L là người sử dụng ma tuý nhiều lần, biết người bán, khi H rủ cùng mua ma tuý sử dụng L không can ngăn mà còn chủ động liên hệ mua ma tuý và hứa sau khi mua được ma tuý sẽ hướng dẫn H sử dụng. Do đó, HĐXX sẽ xem xét, cân nhắc các tình tiết này khi quyết định hình phạt đối với từng bị cáo.

HĐXX thấy rằng, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi của các bị cáo thực hiện cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của các bị cáo là như nhau. Do đó, việc quyết định hình phạt của các bị cáo cần phải như nhau.

Căn cứ vào các quy định của pháp luật, các yếu tố nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi của các bị cáo. HĐXX thấy rằng, cần cách ly bị cáo H và bị cáo L ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để đảm bảo việc răng đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội. Do đó, HĐXX quyết định xử phạt bị cáo H 01 năm 06 tháng tù; xử phạt bị cáo L 01 năm 06 tháng tù là phù hợp.

[7] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự và 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với các vật chứng: 01 (một) bọc nilon có quai xách (đã qua sử dụng); 01 (một) gối (bao) thuốc lá hiệu Hero; 01 (một) nỏ thuỷ tinh; 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu xanh sọc trắng, một đầu hàn kín, một đầu vạt nhọn; 01 (một) ống hút nhựa màu xanh trắng; 01 (một) nắp chai nhựa màu đỏ, trên nắp chai có hai cái lỗ; 01 (một) phong bì được niêm phong (Vụ số: 249/KLGT-PC09 (MT) ngày 05/9/2021) có in dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Phú, tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên Nguyễn Thị Mỹ Hà và Lê Minh Hùng. HĐXX thấy rằng, các vật chứng này các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội và không có còn giá trị sử dụng nên cần phải tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với 01 (một) điện thoại di động, nàu xanh – trắng, hiệu OPPO, số IMEI: 860646040326091, có gắn 02 sim (đã qua sử dụng máy không lên nguồn nên không kiểm tra được chất lượng bên trong). HĐXX thấy rằng, bị cáo sử dụng điện thoại này để liên hệ thực hiện việc mua ma tuý sử dụng nên cần phải tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với 01 (một) chiếc xe mô tô biển số 67N5-2420 (Không chìa khoá), số máy: 012500 (đã qua sử dụng chưa kiểm tra chất lượng bên trong). HĐXX thấy rằng, xe mô tô hiện do ông Nguyễn Văn Hoá đứng tên chủ sở hữu, tuy nhiên ông Nguyễn Văn Hoá xác định đã bán chiếc xe này cho người khác không rõ họ tên. Bị cáo H cho rằng xe mô tô bị cáo dùng để làm phương tiện đi mua ma tuý sử dụng do bị cáo mượn của ông Trần Thanh H1 và ông Trần Thanh H1 xác định đây là xe của ông mua của người khác không rõ họ tên nhưng chưa làm thủ tục sang tên, ông H1 xin nhận lại xe. Do đó, HĐXX trả lại chiếc xe này cho ông Trần Thanh H1, trường hợp sau này có tranh chấp đối tài sản này thì các đương sự có quyền khởi kiện theo theo thủ tục tố tụng dân sự.

Đối với 01 (Một) ổ bánh mì và 08 (tám) trái đậu bắp. HĐXX thấy rằng, đây là các vật chứng sử dụng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng, Cơ quan cảnh sát điều tra Công án huyện Châu Phú đã tiêu huỷ là phù hợp với quy định của pháp luật.

[11] Về án phí sơ thẩm:

Bị cáo H và bị cáo L mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn H và Trần Thanh L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

- Áp dụng Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn H 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 01/9/2021.

Xử phạt: Bị cáo Trần Thanh L 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 01/9/2021.

2. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự và 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ: 01 (một) bọc nilon có quai xách (đã qua sử dụng); 01 (một) gối (bao) thuốc lá hiệu Hero; 01 (một) nỏ thuỷ tinh; 01 (một) đoạn ống huý nhựa màu xanh sọc trắng, một đầu hàn kín, một đầu vạt nhọn; 01 (một) ống hút nhựa màu xanh trắng; 01 (một) nắp chai nhựa màu đỏ, trên nắp chai có hai cái lỗ; 01 (một) phong bì được niêm phong (Vụ số: 249/KLGT-PC09 (MT) ngày 05/9/2021) có in dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Phú, tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên Nguyễn Thị Mỹ Hà và Lê Minh Hùng.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động, nàu xanh – trắng, hiệu OPPO, số IMEI: 860646040326091, có gắn 02 sim (đã qua sử dụng máy không lên nguồn nên khong kiểm tra được chất lượng bên trong).

Trả lại cho ông Trần Thanh H1 01 (một) chiếc xe mô tô biển số 67N5-2420 (Không chìa khoá), số máy: 012500 (đã qua sử dụng chưa kiểm tra chất lượng bên trong).

Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 16 tháng 11 năm 2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Châu Phú và Chi cục Thị hành án dân sự huyện Châu Phú.

3. Về án phí sơ thẩm:

Căn cứ khoản 2 Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Trần Thanh L phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền

yêu cầu thi hành án, sự tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Đương sự;
- UBND thị trấn Vĩnh Thạnh Trung;
- CA, VKSND huyện CP;
- VKSND tỉnh AG;
- TAND tỉnh AG;
- Sở Tư pháp tỉnh AG;
- CCTHA H.Châu Phú;
- Lưu HS – VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Văn Hoà